

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày 29-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoài Tâm;
Bà Huỳnh Thị Lại;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Ni - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/HSST ngày 19/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2023/QĐXXST-HS ngày 11/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Hữu T (Lì E)**, sinh năm: 1994; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi thường trú: **số C, Lê Hồng P, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;**

Nơi ở hiện tại: **số C, Lê Hồng P, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;**

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không;

Họ và tên cha: **Phạm Văn T1**, sinh năm 1966;

Họ và tên mẹ: **Lê Thị T2**, sinh năm 1964;

Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất: sinh năm 1986; nhỏ nhất: sinh năm 1991. Bản thân chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

2. Họ và tên: **Phạm Văn V (D)**, sinh năm 1967; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi thường trú: số C, Lê Hồng P, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;

Nơi ở hiện tại: số C, Lê Hồng P, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Họ và tên cha: Phạm Văn H (chết); Họ và tên mẹ: Võ Thị X (chết); Anh chị em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1951, nhỏ nhất sinh năm 1966; Bản thân chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: không;

3. Họ và tên: Trương Minh H1 (Q), sinh năm:1963; Giới tính: Nữ; Nơi sinh: Cần Thơ;

Nơi thường trú: số A T, khu V, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ;

Nơi ở hiện tại: số D, khu vực 1, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Họ và tên cha: Trương Văn T3 (chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị Q1 (chết); Anh chị em ruột: 03 người, đã chết 02 người, còn 01 người sinh năm 1947; Họ và tên chồng: Trần Hoàng A, sinh năm 1980;

Con ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: không;

Tiền sự: 01, bị Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0008710/QĐ-XPHC ngày 27/4/2022 về hành vi đánh bạc trái phép, số tiền phạt 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 09/5/2022.

Các bị cáo hiện đang tại ngoại. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lê Thị T2, sinh năm 1964. Có mặt

Nơi cư trú: 3 đường L, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;

Người làm chứng:

1/ Ông Trần Lê Thanh T4, sinh năm 2004. Vắng mặt

Nơi cư trú: Số B đường L, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;

2/ Bà Nguyễn Thị Thủy T5, sinh năm 1969. Vắng mặt

Nơi cư trú: Số C khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ;

3/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969. Vắng mặt

Nơi cư trú: Số C đường L, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tổ giác của quần chúng nhân dân về hành vi mua bán số đề xảy ra tại địa phương, vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 14/11/2022, lực lượng **Đ Công an quận B**, thành phố Cần Thơ kết hợp cùng lực lượng **Công an phường B**, **quận B**, thành phố **Cần Thơ** tiến hành mời **Phạm Hữu T** và **Phạm Văn V** về trụ sở **Công an quận B**, thành phố Cần Thơ để làm việc.

Quá trình điều tra đã xác định như sau: Hàng ngày, **Phạm Văn V** giúp cháu ruột là **Phạm Hữu T** bán số đề cho những người hàng xóm, người bán vé số dạo và những người khác bằng hình thức trực tiếp tại nhà **số C**, **Lê Hồng P**, **khu V**, **phường B**, **quận B**, thành phố **Cần Thơ**, sau đó giao lại cho **T** tổng hợp và chuyển cho thầu trên để hưởng huê hồng, khi không có **V** ở nhà thì **T** sẽ trực tiếp bán số đề. Sau khi tổng hợp số đề do **V** và **T** đã bán, **T** sử dụng điện thoại Samsung J2, gắn sim số 0908.944.372, đăng ký mạng Viber với nick “PT” nhắn tin chuyển số đề đã bán đến nick “Sushi” với sim đăng ký số 0704.700.769.

Cách tính thắng, thua với người mua được xác định như sau: Đối với số đầu, số đuôi và bao lô 02 con số nếu mua 1.000 đồng trúng thì được 70.000 đồng, tương ứng với số tiền của người mua; đối với đá 02 con số, bao lô 03 con số và xỉu chủ nếu mua 1.000 đồng trúng thì được 600.000 đồng, tương ứng với số tiền của người mua. Đối với việc giúp sức của **V**, hàng ngày **V** sẽ được **T** trả số tiền từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng.

Qua thống kê phơi đề đã xác định ngày 13/11/2022, **Phạm Hữu T** và **Phạm Văn V** đã bán số đề cho **Nguyễn Thị Thủy T5**, **Trương Minh H1**, **Nguyễn Thị N**, **Trần Lê Thanh T4** và những người khác (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 72.007.000 đồng (tiền bán là 58.222.000 đồng, số tiền người mua trúng và đã chi là 13.785.000 đồng), số tiền bán số đề cho người mua thì **T** chuyển tất cả qua thầu trên “Sushi” để hưởng huê hồng. Cụ thể như sau:

- **Đài K**: **T** chuyển qua cho thầu trên “Sushi” 373 con số. Trong đó: Số đầu, số đuôi 156 con số; bao lô 207 con số; số đá 03 con số, xỉu chủ 07 con số. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 44.574.000 đồng (tiền bán 38.029.000 đồng và tiền người mua trúng 6.545.000 đồng).

- **Đài Đ (Lâm Đồng)**: **T** chuyển qua cho thầu trên “Sushi” 20 con số bao lô. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.869.000 đồng (người mua không trúng).

- **Đ Tiền Giang**: **T** chuyển qua cho thầu trên “Sushi” 20 con số bao lô. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.219.000 đồng (tiền bán 1.869.000 đồng và tiền người mua trúng 350.000 đồng).

- **Đài M (đài T)**: **T** chuyển qua cho thâu trên “Sushi” 133 con số. Trong đó: Số đầu, số đuôi là 80 con số, bao lô là 28 con số, số đá là 25 con số. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 23.345.000 đồng (tiền bán 16.455.000 đồng và tiền người mua trúng 6.890.000 đồng).

Về tiền huê hồng, **Phạm Hữu T** hưởng khi chuyển số đề qua cho thâu trên được tính như sau: đối với số đầu – đuôi (AB) và xiu chủ của **đài M** và đài **T**, khi bán cho người mua, **T** lấy 78% trên tổng số tiền bán nhưng khi giao lại cho thâu trên chỉ tính 73%, **T** hưởng chênh lệnh 05%. Đối với bao lô 02, 03 con số và số đá của **đài M** khi bán cho người mua, **T** lấy 13 lô nhưng khi chuyển cho thâu trên chỉ tính 12 lô, **T** hưởng chênh lệnh 01 lô. Đối với bao lô 02, 03 con số và số đá của đài Thủ Đô khi bán cho người mua, **T** lấy 20 lô nhưng khi chuyển cho thâu trên chỉ tính 19 lô, **T** hưởng chênh lệnh 01 lô. Số tiền huê hồng theo thỏa thuận **T** được hưởng ngày 13/11/2022 là 2.697.750 đồng (thực tế đã nhận 2.707.640 đồng và nộp trong quá trình điều tra, truy tố).

Ngày 13/11/2022, **Trương Minh H1** có mua số đề của **đài K** do **Phạm Hữu T** bán gồm 10 con số bao lô, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 320.000 đồng (tiền mua 180.000 đồng, tiền trúng 140.000 đồng). Qua kết quả tra cứu tiền án, tiền sự xác định **H1** có 01 tiền sự, ngày 27/4/2022 bị **Công an huyện T** ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 09/5/2022.

Đối với **Nguyễn Thị Thủy T5**, **Nguyễn Thị N**, **Trần Lê Thanh T4** do số tiền dùng để đánh bạc ngày 13/11/2022 chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép nên **Công an quận B**, thành phố Cần Thơ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này theo quy định pháp luật.

Đối với thâu trên có nick **V1** tên “Sushi”, số điện thoại đăng ký 0704.700.769, qua tra cứu số điện thoại 0704.700.769 kết quả chủ thuê bao tên **Nguyễn Thị Mai H2** (sinh năm 1993; đăng ký thường trú tại **số A, đường X, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ**). Qua làm việc, **H2** cho biết làm nghề mua bán sim điện thoại tại **cửa hàng Đ1** trên **đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ**. Vào khoảng tháng 4/2022, **H2** có sử dụng thông tin cá nhân trên căn cước công dân để đăng ký chủ thuê bao đối với sim số 0704.700.769, sau khi đăng ký thành công thì **H2** đã bán cho khách hàng và không nhớ người mua là ai, **H2** khẳng định không quen biết ai tên “Sushi” và không liên quan đến hành vi mua bán số đề của **Phạm Hữu T** vào ngày 13/11/2022. Do chưa có căn cứ xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể của nick **V1** tên “Sushi” nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh, khi nào có đủ căn cứ tiến hành xử lý sau.

Đối với sim điện thoại số 0908.944.372 đăng ký Viber với tên nick “PT”, gắn trong điện thoại Samsung Galaxy J2, T khai nhận đây là sim khuyến mãi được mua cách đây khoảng 02 năm và T đang trực tiếp sử dụng, không có đăng ký chủ sở hữu thuê bao. Kết quả tra cứu xác định, người đăng ký chủ thuê bao sim điện thoại số 0908.944.372 là Nguyễn Võ Thanh V2 (sinh năm 1984), qua xác minh chưa xác định được Nguyễn Võ Thanh V2 đang làm gì, ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, thành phố Cần Thơ sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu phát hiện và có đủ căn cứ sẽ xử lý đúng quy định pháp luật.

Về tiền, tài sản đã tạm giữ còn phải giải quyết:

- 01 điện thoại di động hiệu S J2 Prime, số Imei 359046084467190, gắn sim số 0908.944.372 (điện thoại đã qua sử dụng).

- Tiền Việt Nam: 23.450.000 đồng thu trong quá trình điều tra, bao gồm:

- + Số tiền 20.800.000 đồng do Phạm Hữu T giao nộp ngày 14/11/2022.

- + Số tiền 2.250.000 đồng do Phạm Hữu T giao nộp ngày 22/3/2023 là tiền huê hồng T nhận ngày 13/11/2022 .

- + Số tiền 400.000 đồng do Phạm Văn V giao nộp ngày 22/3/2023 là tổng số tiền V được T trả kể từ khi giúp sức cho T mua bán số đề cho đến khi bị phát hiện.

- Tiền Việt Nam 457.640 đồng là tiền thu lợi bất chính, bị cáo Phạm Hữu T tự nguyện nộp ngày 14/4/2023 (sau khi nhận Cáo trạng).

Tại Bản Cáo trạng số 44/CT-VKSBT ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố các bị cáo Phạm Hữu T, Phạm Văn V về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Trương Minh H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo Cáo trạng. Đồng thời phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đối với bị cáo T, bị cáo V áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo H1 áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51. Kiểm sát viên phân tích các bị cáo có điều kiện kinh tế đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt

chính đối với bị cáo **T** từ 70 triệu đồng đến 80 triệu đồng; bị cáo **V** từ 50 triệu đồng đến 60 triệu đồng; bị cáo **H1** từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu **S J2 Prime**, số **I 359046084467190**; số tiền 2.707.640 đồng và 2.300.000 đồng của bị cáo **T**; 400.000 đồng của bị cáo **V** thu lợi bất chính; Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0908.944.372. Buộc bị cáo **H1** phải nộp số tiền 140.000 đồng thu lợi bất chính. Trả lại cho bà **Lê Thị T2** số tiền 18.500.000 đồng do số tiền này không liên quan đến hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo **T**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, ban hành quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an quận B**, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Ngày 13/11/2022, **Phạm Hữu T** và **Phạm Văn V** đã bán số đề cho **Nguyễn Thị Thủy T5**, **Trương Minh H1**, **Nguyễn Thị N**, **Trần Lê Thanh T4** và những người khác (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 72.007.000 đồng (tiền bán là 58.222.000 đồng, số tiền người mua trúng và đã chi là 13.785.000 đồng), số tiền bán số đề cho người mua thì **T** chuyển tất cả qua thầu trên “Sushi” để hưởng huê hồng. Cụ thể như sau: **Đài K**: Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 44.574.000 đồng (tiền bán 38.029.000 đồng và tiền người mua trúng 6.545.000 đồng). **Đài Đ (Lâm Đồng)**: Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.869.000 đồng (người mua không trúng). **Đài T**: Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.219.000 đồng (tiền bán 1.869.000 đồng và tiền người mua trúng 350.000 đồng). **Đài M (đài T)**: Tổng số tiền dùng vào việc

đánh bạc là 23.345.000 đồng (tiền bán 16.455.000 đồng và tiền người mua trúng 6.890.000 đồng).

Về tiền huê hồng, **Phạm Hữu T** được hưởng ngày 13/11/2022 là 2.697.750 đồng (thực tế nhận 2.707.640 đồng và đã nộp trong quá trình điều tra, truy tố).

Đối với bị cáo **Phạm Văn V**, khi bị cáo **T** vắng nhà thì bị cáo **V** là người mua bán số đề khi ai có nhu cầu mua số đề. Sau đó tổng hợp lại và giao lại cho bị cáo **T**, mỗi ngày bị cáo **V** nhận tiền công là 30.000 đồng - 50.000 đồng. Tổng cộng số tiền bị cáo **V** nhận thù lao từ bị cáo **T** là 400.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử xác định Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

Với hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng. Trong vụ án này bị cáo **T** là người đứng đầu trực tiếp mua bán số lô, số đề sau đó tổng hợp lại gửi cho người có tên nick trên **V1** là “Sushi” (không rõ họ tên), bị cáo nhận tiền chung chi cho các con bạc và nhận hưởng phần trăm từ người nick trên Viber là “Sushi”. Đối với bị cáo **V** là người giúp sức cho bị cáo **T** và nhận thù lao. Xét thấy bị cáo **T**, bị cáo **V** là người đã trưởng thành và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo xem thường pháp luật nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo.

Ngày 13/11/2022, **Trương Minh H1** có mua số đề của **đài K** do **Phạm Hữu T** bán gồm 10 con số bao lô, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 320.000 đồng (tiền mua 180.000 đồng, tiền trúng 140.000 đồng).

Tuy số tiền mà bị cáo dùng để tham gia đánh bạc chưa đủ định lượng nhưng bị cáo **H1** đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, chưa được xóa. Do đó, hành vi của bị cáo trong vụ án này đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội. Bị cáo **H1** là người có tuổi đời cao, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi vi phạm là xác định lỗi gây ra do bị cáo. Hành vi của bị cáo **H1** tham gia tệ nạn cờ

bạc, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, dù bị cáo cho rằng đánh bạc mục đích để giải trí. Nhưng cần có hình phạt tương xứng nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Thị Thủy T5, Nguyễn Thị N, Trần Lê Thanh T4 do số tiền dùng để đánh bạc ngày 13/11/2022 chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Các bị cáo T, V có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” và đều có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo H1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có hai tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo giúp sức cho người trên V1 với tên nick “Sushi” không phải do bị cáo lập, hơn nữa số tiền tổ chức đánh bạc mà bị cáo thực hiện hành vi chỉ trong thời gian ngắn và số tiền không lớn, dù quá trình điều tra các bị cáo T, V đều khai nhận tổ chức đánh bạc từ cuối tháng 9/2022 nên tại Thông báo số 122/2023/TB.TA ngày 27/4/2023 của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy về việc bổ sung tài liệu, chứng cứ. Ngày 09/5/2023 Tòa án nhân dân quận Bình Thủy có nhận Công văn số 123/VKSBT ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy xác định mặc dù lời khai của bị can Phạm Hữu T thừa nhận bán số đề từ tháng 9/2022, bị can Phạm Văn V phụ bán số đề cho bị can T 10 ngày nhưng hồ sơ chỉ thể hiện 01 ngày (tức ngày 13/11/2022), Viện kiểm sát đã tiến hành hỏi cung các bị can T, V và bổ sung các bản ảnh chụp lại các tin nhắn trên điện thoại của bị can T, các tin nhắn liên quan đến hoạt động mua bán số đề trước đó đều đã được xóa. Còn V sau khi bán số đề giúp T, V đã chuyển tất cả tờ giấy ghi số đề đã bán qua T và T cũng đã tiêu hủy tất cả số đề này, chỉ còn những tin nhắn Viber của ngày 13/11/2022 do chưa kịp xóa. Do đó không đủ cơ sở truy tố cho những ngày trước ngày 13/11/2022.

Xét thấy bản thân bị cáo T lại là người đang có bệnh HIV-AIDS.

Còn bị cáo **V** không phải là chủ mưu tổ chức đánh bạc mà là người giúp sức cho bị cáo **T** mua bán số đề trong thời gian bị cáo **T** không ở nhà, số tiền mua bán số đề không lớn, thời gian ngắn. Trong vụ án này vai trò của bị cáo **V** thấp hơn bị cáo **T**.

Đối với bị cáo **H1** đã 60 tuổi hiện lại đang trực tiếp nuôi hai con nhỏ đi học, chồng bị cáo đã bỏ gia đình đi nơi khác sinh sống nên bị cáo đang là lao động chính trong gia đình. Hoàn cảnh bị cáo đã được trưởng khu vực 1, **phường B, quận B** xác nhận.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, nên Hội đồng thiết nghĩ không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đủ sức răn đe bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0908.944.372 (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động hiệu **S** J2 Prime, số Imei 359046084467190 (đã qua sử dụng).

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo **T** nhận được là 2.707.640 đồng chưa trừ số tiền trả công cho bị cáo **V** 40.000 đồng. Nhưng tại phiên tòa bị cáo **T** đề nghị nộp sung công quỹ Nhà nước tất cả số tiền trên nên ghi nhận.

Do đó tịch thu số tiền thu lợi bất chính 2.707.640 đồng và 2.300.000 đồng của bị cáo **T** đã nộp đề sung công quỹ nhà nước.

Tịch thu số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo **V** đã nộp đề sung công quỹ nhà nước.

Buộc bị cáo **H1** phải nộp số tiền thu lợi bất chính là 140.000 đồng.

Trả cho bà **Lê Thị T2** số tiền 18.500.000 đồng.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 35; điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Phạm Hữu T (L)** và bị cáo **Phạm Văn V (Dìn)** phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Hữu T (L)** số tiền 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn V (Dìn)** số tiền 60.000.000 đồng (*sáu mươi triệu đồng*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trương Minh H1 (Quấn)** số tiền 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0908.944.372 (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung **sông A** (một) điện thoại di động hiệu **S J2 Prime**, số Imei 359046084467190 (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công số tiền thu lợi bất chính 2.707.640 đồng và 2.300.000 đồng của bị cáo **T** đã nộp tại **Công an quận B**, hiện tất cả số tiền này đã chuyển đến tài khoản kho bạc của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

Tịch thu sung công số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo **V** đã nộp tại **Công an quận B**, hiện số tiền này đã chuyển đến tài khoản kho bạc của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy.

Trả cho bà **Lê Thị T2** số tiền 18.500.000 đồng (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

* Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGTT;
- VKSND Q.BT;
- Chi cục THA DS Q.BT;
- TAND TP.CT;
- VKSND TP. CT
- CA. QBT
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hải